

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn X, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu 7, xã KĐ, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn B, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ 2, khu 1, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1970, địa chỉ: Khu Long Châu, xã BP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Văn HH, sinh năm 1964; địa chỉ: Khu Long Châu, xã BP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ; Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu Long Châu, xã BP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự theo biên bản thoả thuận giữa ông Bình và chị H, anh Hải ngày 21/4/2023. Cụ thể như sau:

Tổng số tiền chị H còn vay nợ của anh X tính đến ngày 28/4/2023 là 290.000.000 đồng.

Chị H và anh X thống nhất thoả thuận phương thức trả nợ như sau:

Từ 01/5/2023, mỗi tháng chị H sẽ trả anh X số tiền 50.000.000 đồng (số tiền này được trả vào ngày cuối cùng của tháng đó) cho đến khi chị H thanh toán X toàn bộ số tiền vay nợ trên.

Chị H phải chịu các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên thoả thuận tính nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật

dân sự năm 2015, kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/4/2023 cho đến khi thanh toán X toàn bộ số nợ trên.

Trường hợp chị H vi phạm 01 kỳ hạn thanh toán mà hai bên đã thỏa thuận ở trên (vi phạm tháng nào không trả đầy đủ số tiền đã thỏa thuận) thì anh X có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án buộc chị H phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc còn lại và lãi phát sinh.

2.3. Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 7.250.000đ (Bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Lê Văn X số tiền tạm ứng án phí là 5.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0001267 ngày 07/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PN

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng